



Trung bình

ALASKA C PRO S3

ALASKACPRO

Giày b#o h# b#ng da ch#c ch#n cho môi tr#ng #òi h#i kh#t khe

Safety Jogger ALASKA C PRO là m#t lo#i #ng an toàn m#nh m#, ###c thi#t k# cho ngành công nghi#p n#ng n. Nó cung c#p s# b#o v# v#t tr#i, ## bám tuy#t v#i và s# tho#i mái cá nhân. Lý t#ng cho nhi#u môi tr#ng #y th# thách.

Nh#ng v#t li#u cao c#p h#n	Kéo lên k# thu#t da
l#p lót bên trong	Cambrella
## trong	## x#p SJ
## gi#a	Thép
## ngoài	Cao su
##ng ##u	Thép
Lo#i	S3 / SR, FO, nh#n s#
Ph#m vi kích th#cc	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
tr#ng l#ng thép	0.830 kg
tiêu chu#n hóa	EN ISO 20345:2022 ASTM F2413:2024



DBN



ch#ng t#nh #i#n

Giày ch#ng t#nh #i#n ng#n ch#n s# phát tri#n c#a #i#n tích t#nh và ##m b#o r#ng chúng ##c th#i ra m#t cách hi#u qu#. #i#n tr# âm l#ng gi#a 100 KiloOhm và 1 GigaOhm



ngoài ch#u nhi#t

ngoài ch#u ##c nhi#t ## cao lên ##n 300°C.



Ch#ng d#u & nhiên li#u

ngoài có kh# n#ng ch#ng d#u và nhiên li#u.



gi#ng có th# tháo r#i

Thay mi#ng lót giày th#ng xuyên ho#c s# d#ng mi#ng lót giày ch#nh h#nh c#a riêng b#n ## tho#i mái h#n.



Ch#ng tr#n tr#t (SR)

Thay th# thu#t ng# #ã s# d#ng tr#cc #ây SRA+SRB=SRC. SR có ngh#a là phép th# tr#t ##c th#c hi#n trên g#ch b# dính xà phòng và d#u.



giày cao su

ngoài cao su cung c#p các tính n#ng linh ho#t giúp chúng phù h#p v#i nhi#u l#nh v#c #ng d#ng: kh# n#ng ch#ng c#t tuy#t v#i, kh# n#ng ch#u nhi#t và ## l#nh, tính linh ho#t cao # nhi#t ## l#nh, kh# n#ng ch#ng d#u, nhiên li#u và nhi#u lo#i hóa ch#t.

Công nghiệp:

Xây dựng, Khai thác mỏ, Dầu khí, Ngành công nghiệp

Môi trường:

môi trường làm việc, môi trường khô, môi trường bùn, Có tuyết và băng giá, bề mặt không bằng phẳng, môi trường ẩm ướt

Các đặc tính quan trọng:

Chúng tôi khuyên bạn nên sinh giày chuyên dụng và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không phải giày trên lò sưởi hoặc gần nguồn nhiệt.

Số miêu tả	Đơn vị đo lường	Kiểm tra	EN ISO 20345
Nhiệm vụ trọng yếu Kéo lên kết thúc da			
Top: khảm thêu hệt	mg/cm/giày	2.0	? 0.8
Top: hệt hệt	mg/cm ²	17	? 15
Lớp lót bên trong Cambrella			
Lớp lót: thêu hệt	mg/cm/giày	28.68	? 2
lót: hệt hệt	mg/cm ²	230	? 20
Chân SJ			
Chân: chêm mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles	25600/12800
Chân ngoài Cao su			
Chêm mài mòn ngoài (giảm thể tích)	mm	Relative volume loss: 123g/cm ³ (Density: 1.14)	? 150
Chêm trệt bề mặt - Ceramic + NaLS - Trệt góc vệt phía trước	ma sát	0.42	? 0.31
Chêm trệt bề mặt - Gôm + NaLS - Trệt lùi vệt phía trước	ma sát	0.45	? 0.36
Chêm trệt bề mặt SR - Gôm + Glycerin - Trệt góc phía trước	ma sát	0.33	? 0.19
Chêm trệt bề mặt SR - Gôm + Glycerin - Trệt ngược vệt phía trước	ma sát	0.33	? 0.22
Giá trị chêm tĩnh điện	megaohm	20.9	0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	N/A	0.1 - 100
Hệt thêu nệm lệm cưa gót chân	J	53	? 20
Chân thép			
Một giày an toàn chêm va đập (khoảng cách sau va đập 100J)	mm	NA	N/A
Nệm một chêm nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	NA	N/A
Một giày an toàn chêm va đập (khoảng cách sau va đập 200J)	mm	19.0	? 14
Một giày an toàn chêm nén (khoảng hở sau khi nén 15kN)	mm	22.5	? 14

Kích thước thép:

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, để bạn có thể thay đổi. Tên của sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không thể sao chép dưới bất kỳ hình thức nào mà không có sự cho phép trước từ chúng tôi.

**SAFETY
JOGGER**
WORKS

**HEAD-TO-TOE
PROTECTION**



Proudly ranked in the
top 1% by EcoVadis
for sustainability.

**ENGINEERED
IN EUROPE**

www.safetyjogger.com